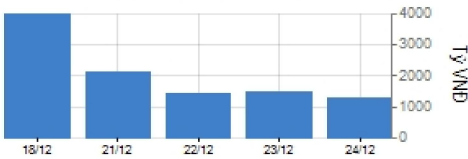


HOSE 24/12/2015

VNINDEX 566.16 1.89 0.33%

KLGD 71,904,872 CP
GTGD 1,274.13 Tỷ
GTR NDTNN - 3.87 Tỷ

CP Tăng giá 121 CP
CP Giảm giá 91 CP
CP Đứng giá 92 CP

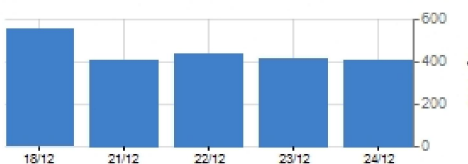


HNX 24/12/2015

HNXINDEX 78.29 0.17 0.22%

KLGD 33,179,673 CP
GTGD 408.17 Tỷ
GTR NDTNN - 4.00 Tỷ

CP Tăng giá 87 CP
CP Giảm giá 74 CP
CP Đứng giá 218 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 576.71 1.25 0.22%
HNX30 137.67 0.40 0.29%

Tâm điểm

- ▶ Đà bán gia tăng khiến chỉ số lao dốc mạnh
- ▶ Khối ngoại bán ròng gần 8 tỷ đồng trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

| | Vốn hóa (tỷ) | P/E | P/B | ROE | ROA |
|---------------------------|------------------|-------------|------------|--------------|-------------|
| Theo thị trường | | | | | |
| HOSE | 1,035,295 | 11.1 | 2.1 | 15.9% | 6.8% |
| HNX | 144,793 | 9.9 | 1.8 | 12.6% | 4.8% |
| Toàn bộ thị trường | 1,180,088 | 11.3 | 2.1 | 15.9% | 6.7% |

Theo ngành

| | | | | | |
|-------------------------------|---------|------|-----|-------|-------|
| Nhựa, cao su & sợi | 6,924 | 8.5 | 0.9 | 9.3% | 5.4% |
| Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & | 38,363 | 7.2 | 1.4 | 18.6% | 10.5% |
| Thép và sản phẩm thép | 34,267 | 8.1 | 1.4 | 21.1% | 10.7% |
| Khai khoáng | 21,649 | 93.7 | 4.0 | -2.3% | -2.1% |
| Vật liệu xây dựng & Nội thất | 36,802 | 9.9 | 2.0 | 21.3% | 10.8% |
| Xây dựng | 38,574 | 10.2 | 1.3 | 13.2% | 4.6% |
| Máy công nghiệp | 8,283 | 7.0 | 1.1 | 15.4% | 10.1% |
| Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng | 20,310 | 12.4 | 1.9 | 12.5% | 9.1% |
| Lốp xe | 6,662 | 8.8 | 2.2 | 23.9% | 11.2% |
| Nuôi trồng nông & hải sản | 38,184 | 22.1 | 1.6 | 11.4% | 5.8% |
| Thực phẩm | 77,869 | 9.1 | 2.9 | 14.8% | 8.2% |
| Dược phẩm | 13,779 | 10.0 | 2.0 | 20.2% | 14.2% |
| Phần mềm | 21,998 | 12.6 | 2.5 | 18.8% | 7.5% |
| Sản xuất & phân phối điện | 28,273 | 7.6 | 1.5 | 19.3% | 9.6% |
| Phân phối xăng dầu & khí đốt | 89,247 | 6.9 | 1.9 | 29.6% | 21.7% |
| Bảo hiểm nhân thọ | 40,148 | 29.6 | 3.3 | 10.8% | 2.8% |
| Môi giới chứng khoán | 23,052 | 16.1 | 1.4 | 9.5% | 5.7% |
| Ngân hàng | 372,795 | 14.7 | 1.9 | 11.5% | 0.8% |
| Bất động sản | 166,444 | 16.9 | 2.1 | 9.8% | 3.3% |
| Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí | 22,594 | 5.4 | 0.9 | 17.4% | 7.7% |

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thanh khoản suy giảm mạnh trên cả 2 sàn, tổng giá trị giao dịch trên cả 2 sàn chỉ chưa đầy 1700 tỷ cả thỏa thuận.
- Trừ nhóm cổ phiếu ngân hàng vẫn tiếp tục giảm điểm, các cổ phiếu vốn hóa lớn khác đều tăng điểm, đà xanh cũng lan tỏa nhiều các nhóm ngành đặc biệt là ngành vận tải, thực phẩm đồ uống.
- Khối ngoại quay trở lại bán ròng trên cả 2 sàn, nhưng đã bán nhẹ, chỉ khoảng hơn 8 tỷ đồng trên cả 2 sàn.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Thị trường sẽ tiếp tục giằng co xung quanh vùng 560-565, nhóm dầu khí có khả năng duy trì được đà tăng trong vài phiên tới do giá dầu thế giới đang hồi phục sau khi tạo đáy thấp nhất trong vòng 11 năm trở lại. Các cổ phiếu được kỳ vọng kết quả kinh doanh tốt sẽ có nhiều cơ hội tăng trưởng hơn các nhóm cổ phiếu khác.
- Về mặt kỹ thuật: Thị trường xuất hiện các dấu hiệu đảo chiều tại đáy, việc thanh khoản sụt giảm mạnh cho thấy đã bán có dấu hiệu giảm và dòng tiền vẫn chưa tham gia thị trường do thiếu vắng những thông tin hỗ trợ
- Áp lực về nhu cầu vốn cuối năm, lãi suất ngắn hạn tăng trở lại vào các dịp sát tết sẽ tác động tiêu cực tới thị trường.
- Ngân hàng nhà nước đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng cho năm 2016 ở mức từ 18%-20% cho thấy thông điệp nới lỏng chính sách tiền tệ, qua đó tăng cung tiền vào nền kinh tế, thúc đẩy kinh tế tăng trưởng dựa trên nền tảng cơ sở lạm phát thấp là thông tin khá tích cực.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- Theo dõi sát diễn biến thị trường, nếu mốc 560-565 tiếp tục được duy trì, áp lực bán suy yếu và dòng tiền gia tăng có thể xem xét giải ngân
- Ưu tiên lựa chọn đối với cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt như cổ phiếu ngành bất động sản, vật liệu xây dựng, nhựa....
- Cổ phiếu dầu khí có khả năng hồi phục ngắn hạn do giá dầu thế giới đang hồi phục sau khi tạo đáy.

CỔ PHIẾU CHÚ Ý

- Tín hiệu mua kỹ thuật 24/12/2015: MSN, PVD, PVT, VIC
- Tín hiệu bán kỹ thuật 24/12/2015: TVC

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

PVN sẽ ra sao khi giá dầu xuống mức 30 USD/thùng

Giá dầu thế giới đã xuống dưới mức 35 USD/thùng và dự kiến sẽ còn giảm sâu hơn nữa, ở mức 30 USD hoặc thậm chí là 20 USD/thùng theo dự báo của nhiều chuyên gia. Đối với phương án 30 USD/thùng, doanh thu toàn Tập đoàn giảm 348,4 nghìn tỷ đồng, nộp NSNN giảm 101,7 nghìn tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất giảm 27,6 nghìn tỷ đồng so với mức giá dầu kế hoạch. Như vậy, kịch bản xấu nhất đang diễn ra, trong năm 2016 tới đây rất có thể PVN sẽ phải tính đến chuyện "đóng cửa" một số mỏ và giảm đầu tư để duy trì hoạt động.

Vĩ mô trong nước

Hơn 31% lượng hàng nhập khẩu vào Hà Nội là từ Trung Quốc

Theo số liệu từ Cục thống kê Thành phố Hà Nội, kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn tháng Mười hai tăng 15,1% so tháng trước và giảm 2,6% so cùng kỳ. Một số nhóm hàng xuất khẩu tăng so cùng kỳ là hàng dệt may (tăng 52,7%), linh kiện máy tính và thiết bị ngoại vi (tăng 23,6%), hàng điện tử (36,4%). Tuy nhiên vẫn còn một số nhóm hàng xuất khẩu giảm là giày dép các loại và các sản phẩm từ da (giảm 32,1%), xăng dầu (giảm 26,6%). Ước tính kim ngạch nhập khẩu tăng 4,5% so cùng kỳ, trong đó, nhập khẩu địa phương tăng 4,6%. Một số thị trường nhập khẩu lớn của Hà Nội hiện nay là Trung Quốc chiếm 31,2% tổng kim ngạch nhập khẩu, Nhật Bản chiếm 9,3%, Hàn Quốc chiếm 7,3%.

Vĩ mô thế giới

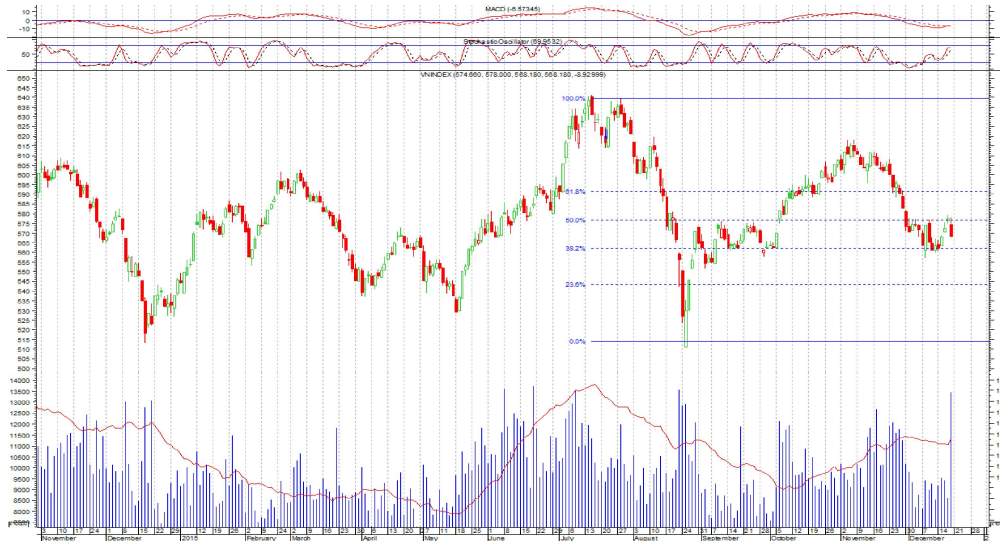
Kinh tế vùng Vịnh tụt dốc theo giá dầu

Theo tờ Financial Times, mây đen đang che phủ nền kinh tế của khu vực nhiều dầu lửa này trong bối cảnh giá dầu rớt thê thảm, "bốc hơi" quá nửa trong vòng 18 tháng. Ước tính, trong vòng 1 năm qua, giá dầu tụt dốc đã khiến vùng Vịnh thiệt hại 360 tỷ USD giá trị xuất khẩu. "2015 là một năm khó khăn, nhưng đây mới chỉ là sự khởi đầu của một quá trình điều chỉnh kéo dài nhiều năm: năm 2016 cũng sẽ khó khăn như thế, và rồi năm 2017 và 2018 nữa. Năm tới, sự giảm tốc của kinh tế vùng Vịnh sẽ chưa dừng lại", ông Masood Ahmed, Giám đốc Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) tại vùng Vịnh, nhận định. Sự sa sút của kinh tế vùng Vịnh theo giá dầu được thể hiện rõ trong lĩnh vực bất động sản, ngành được coi là biểu tượng cho sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế khu vực này trong thập kỷ qua. Các kiến trúc sư ở vùng Vịnh giờ đây lâm cảnh thiếu việc làm do các dự án đình trệ. Tổ chức đánh giá tín nhiệm Standard & Poor's ước tính giá bất động sản nhà ở tại Dubai giảm 10-20% trong năm 2015.

HOSE 24/12/2015 VNINDEX 566.16 1.89 0.33% 71,904,872 CP 1,274.13 bil VND

Đà bán gia tăng khiến chỉ số lao dốc mạnh

- Sau khi chạm ngưỡng kháng cự của Fibonacci 50%, chỉ số bất ngờ sụt giảm mạnh, mẫu hình nền thân dài cho thấy áp lực bán khá lớn
- MACD đã dừng tăng, vẫn ở dưới và cách xa đường zero cho thấy rủi ro của thị trường khá cao
- Stochastics Oscillator giảm trở lại cho thấy động lực tăng thị trường đã giảm dần
- Chỉ số đã mất đà khi chạm vùng kháng cự 580, khả năng sẽ giảm trở lại về vùng 560-565



HOSE Top 5 theo KLGD

| | | |
|-----|--------------|-----------|
| SBT | 1.3 (5.9%) | 7,315,910 |
| OGC | 0.2 (5.0%) | 4,897,900 |
| FLC | 0 (0.0%) | 4,547,240 |
| HAG | -0.2 (-1.8%) | 3,187,730 |
| ASM | 0.2 (1.3%) | 2,839,990 |

HOSE Top 5 theo % tăng

| | | |
|-----|------------|---------|
| SII | 2 (6.9%) | 40 |
| DHM | 0.4 (6.9%) | 643,820 |
| PAN | 2.1 (6.9%) | 7,500 |
| COM | 3.2 (6.9%) | 20 |
| SFC | 1.5 (6.8%) | 3,630 |

HOSE Top 5 theo % giảm

| | | |
|-----|---------------|--------|
| KSS | -0.1 (-10.0%) | 62,980 |
| GTT | -0.1 (-7.7%) | 53,700 |
| HOT | -2.1 (-6.8%) | 200 |
| CCI | -0.8 (-6.7%) | 260 |
| TYA | -0.6 (-6.4%) | 24,970 |

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

| | | |
|-----|---------|---------|
| SVC | 11.6 tỷ | 296,550 |
| DXG | 5.2 tỷ | 272,000 |
| NCT | 1.9 tỷ | 12,380 |
| HAH | 1.7 tỷ | 39,000 |
| ELC | 1.6 tỷ | 69,430 |

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

| | | |
|-----|---------|-----------|
| SSI | -5.8 tỷ | - 258,380 |
| GAS | -4.7 tỷ | - 126,340 |
| PVD | -4.5 tỷ | - 158,610 |
| MSN | -3.8 tỷ | - 54,280 |
| HPG | -3.2 tỷ | - 108,990 |

| GD NDTNN | KL Ròng | GT Ròng (tỷ) |
|----------|----------|--------------|
| HOSE | -107,320 | - 3.87 |

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch trầm lắng, dòng tiền vào thị trường bị hạn chế, có thể do tâm lý ngày giáng sinh làm ảnh hưởng tới tâm lý nhà đầu tư
- ▶ Thanh khoản giảm về mức thấp, tổng khối lượng giao dịch toàn sàn đạt 71.904.872 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 1.274,13 tỷ đồng.
- ▶ Các cổ phiếu vốn hóa lớn nỗ lực tăng điểm giúp thị trường có sắc xanh: MSN tăng 1.500 đồng, VNM tăng 1.000 đồng, BVH tăng 500 đồng, VIC tăng 300 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản toàn sàn là SBT với hơn 7,31 triệu cổ phiếu, thứ hai là OGC với 4,89 triệu, tiếp theo là FLC 4,54 triệu, HAG 3,18 triệu, ASM 2,83 triệu
- ▶ Khối ngoại bán ròng nhẹ gần 4 tỷ đồng, bán nhiều SSI, GAS, PVD, MSN, HPG... mua nhiều SVC, DXG, NCT, HAH, ELC...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

| Mã CK | SLCPLH (triệu) | Giá (000') | Vốn hóa (tỷ) | P/E (lần) | P/B (lần) | ROE | ROA |
|-------|----------------|------------|--------------|-----------|-----------|-------|-------|
| VCB | 2,665.0 | 42.2 | 112,463.86 | 22.9 | 2.8 | 10.8% | 0.9% |
| VIC | 1,849.9 | 42.0 | 77,696.53 | 40.9 | 3.0 | 8.1% | 2.1% |
| GAS | 1,894.4 | 37.4 | 70,850.49 | 6.7 | 2.0 | 30.7% | 22.9% |
| BID | 3,418.7 | 20.5 | 70,083.66 | 12.6 | 2.1 | 16.2% | 0.8% |
| CTG | 3,723.4 | 18.1 | 67,393.62 | 13.4 | 1.4 | 10.4% | 0.9% |
| MSN | 746.7 | 70.5 | 52,643.61 | 30.6 | 3.5 | 9.2% | 3.2% |
| BVH | 680.5 | 51.5 | 35,044.28 | 29.6 | 3.3 | 10.8% | 2.8% |
| MBB | 1,600.0 | 14.0 | 22,400.00 | 7.2 | 1.0 | 15.2% | 1.3% |
| STB | 1,885.2 | 11.6 | 21,868.50 | 9.0 | 0.8 | 10.6% | 1.0% |
| HPG | 732.9 | 29.5 | 21,620.18 | 6.5 | 1.6 | 26.4% | 14.8% |

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

| Mã CK | SLCPLH (triệu) | Giá (000') | Vốn hóa (tỷ) | P/E (lần) | P/B (lần) | Giá mục tiêu | Khuyến nghị |
|-------|----------------|------------|--------------|-----------|-----------|--------------|-------------|
| PVD | 348.1 | 28.0 | 9,745.41 | 5.7 | 0.9 | NA | TH.DOI |
| CTG | 3,723.4 | 18.1 | 67,393.62 | 13.4 | 1.4 | 19.6 | GIU |
| SSI | 470.1 | 22.2 | 10,435.27 | 14.9 | 1.6 | NA | TH.DOI |
| FPT | 397.4 | 47.8 | 18,998.07 | 12.6 | 2.6 | NA | TH.DOI |
| BID | 3,418.7 | 20.5 | 70,083.66 | 12.6 | 2.1 | NA | TH.DOI |
| GAS | 1,894.4 | 37.4 | 70,850.49 | 6.7 | 2.0 | NA | TH.DOI |

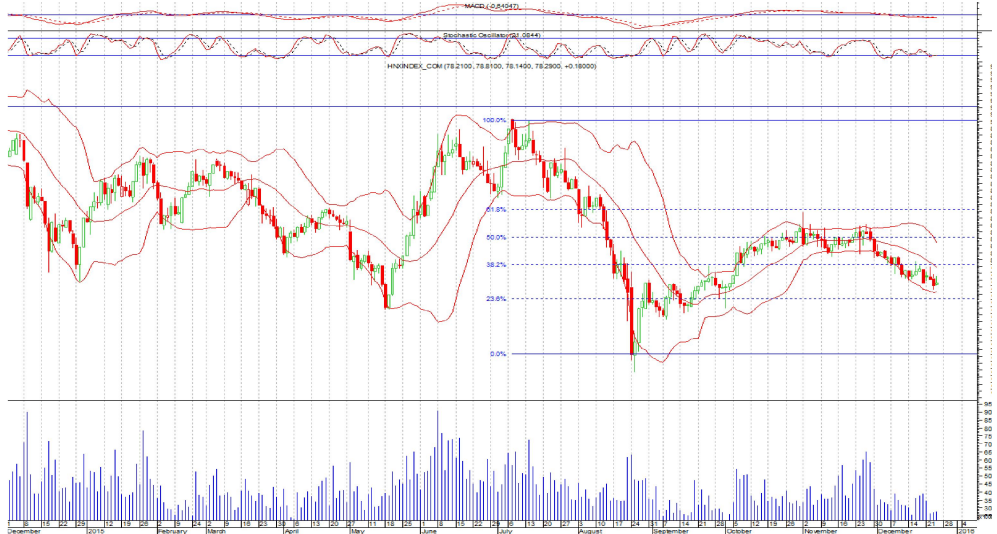
| STT | Ma CK | Room NN | % NN | Giao dịch khớp lệnh | | | | Giao dịch thỏa thuận | | | |
|--------------------|-------|-----------------------|--------|---------------------|--------|---------|--------|----------------------|--------|--------|--------|
| | | | | KL Mua | GT Mua | KL Bán | GT Bán | KL Mua | GT Mua | KL Bán | GT Bán |
| HOSE Top 25 | | Mua ròng NDTNN | | | | | | | | | |
| 1 | SVC | 3,921,953 | 0.33% | 296,550 | 11.56 | - | - | - | - | - | - |
| 2 | DXG | 23,064,741 | 0.29% | 272,000 | 5.19 | - | - | - | - | - | - |
| 3 | NCT | 9,409,167 | 0.13% | 12,380 | 1.88 | - | - | - | - | - | - |
| 4 | HAH | 10,339,493 | 0.04% | 39,000 | 1.68 | - | - | - | - | - | - |
| 5 | ELC | 13,146,077 | 0.17% | 69,430 | 1.59 | - | - | - | - | - | - |
| 6 | HAG | 223,829,334 | 0.14% | 311,000 | 3.49 | 169,870 | 1.92 | - | - | - | - |
| 7 | BCI | 34,258,833 | 0.10% | 55,860 | 1.34 | - | - | - | - | - | - |
| 8 | VIC | 271,377,592 | 0.14% | 250,190 | 10.48 | 221,920 | 9.30 | - | - | - | - |
| 9 | CII | 19,444,445 | 37.04% | 57,000 | 1.21 | 1,690 | 0.04 | - | - | - | - |
| 10 | HSG | 12,904,924 | 39.15% | 35,100 | 1.12 | 270 | 0.01 | - | - | - | - |
| 11 | PPC | 110,261,468 | 15.20% | 74,540 | 1.30 | 15,250 | 0.26 | - | - | - | - |
| 12 | CAV | 12,770,673 | 4.66% | 20,000 | 1.00 | - | - | - | - | - | - |
| 13 | HDG | 17,573,619 | 23.31% | 30,000 | 0.89 | 1,500 | 0.04 | - | - | - | - |
| 14 | ITA | 286,268,200 | 17.32% | 140,000 | 0.80 | 10,780 | 0.06 | - | - | - | - |
| 15 | TTF | 62,735,154 | 4.22% | 20,000 | 0.53 | - | - | - | - | - | - |
| 16 | UIC | 2,750,730 | 14.62% | 26,210 | 0.54 | 1,100 | 0.02 | - | - | - | - |
| 17 | VCB | 241,811,229 | 20.93% | 33,200 | 1.41 | 21,840 | 0.93 | - | - | - | - |
| 18 | HHS | 57,938,968 | 24.14% | 30,200 | 0.41 | - | - | - | - | - | - |
| 19 | VNS | 2 | 49.00% | 12,420 | 0.37 | - | - | - | - | - | - |
| 20 | BMI | 5,775,843 | 42.05% | 15,000 | 0.39 | 3,430 | 0.09 | - | - | - | - |
| 21 | SHP | 42,674,968 | 3.46% | 10,000 | 0.19 | - | - | - | - | - | - |
| 22 | VSH | 44,795,566 | 27.28% | 11,200 | 0.18 | - | - | - | - | - | - |
| 23 | EIB | 46,753,237 | 26.22% | 10,000 | 0.11 | - | - | - | - | - | - |
| 24 | TRC | 12,433,900 | 7.55% | 5,400 | 0.10 | - | - | - | - | - | - |
| 25 | KDC | 74,084,353 | 20.13% | 24,970 | 0.63 | 21,000 | 0.53 | - | - | - | - |

| STT | Ma CK | Room NN | % NN | Giao dịch khớp lệnh | | | | Giao dịch thỏa thuận | | | |
|--------------------|-------|-----------------------|--------|---------------------|--------|---------|--------|----------------------|--------|--------|--------|
| | | | | KL Mua | GT Mua | KL Bán | GT Bán | KL Mua | GT Mua | KL Bán | GT Bán |
| HOSE Top 25 | | Bán ròng NDTNN | | | | | | | | | |
| 1 | SSI | 234,272,865 | 51.20% | 93,500 | 2.08 | 351,880 | 7.85 | - | - | - | - |
| 2 | GAS | 892,759,910 | 1.89% | 57,220 | 2.15 | 183,560 | 6.89 | - | - | - | - |
| 3 | PVD | 45,751,817 | 35.87% | 154,280 | 4.37 | 312,890 | 8.86 | - | - | - | - |
| 4 | MSN | 117,082,340 | 32.45% | 17,200 | 1.20 | 71,480 | 4.97 | 30,000 | 2.09 | 30,000 | 2.09 |
| 5 | HPG | 70,689,993 | 39.36% | - | - | 108,990 | 3.22 | - | - | - | - |
| 6 | BID | 956,692,771 | 2.02% | 3,100 | 0.06 | 130,000 | 2.69 | - | - | - | - |
| 7 | DRC | 10,734,399 | 37.25% | - | - | 50,000 | 2.17 | - | - | - | - |
| 8 | DPM | 84,338,886 | 26.81% | 208,000 | 6.57 | 275,000 | 8.68 | - | - | - | - |
| 9 | PVT | 90,084,050 | 13.79% | 1,500 | 0.01 | 200,000 | 1.89 | - | - | - | - |
| 10 | CSM | 28,183,261 | 10.93% | 15,500 | 0.37 | 80,000 | 1.92 | - | - | - | - |
| 11 | BVH | 166,219,284 | 24.57% | 36,030 | 1.85 | 66,110 | 3.39 | - | - | - | - |
| 12 | BIC | 5,308,094 | 14.54% | 170 | 0.00 | 70,000 | 1.32 | - | - | - | - |
| 13 | VHC | 15,285,629 | 32.46% | 10,000 | 0.32 | 40,000 | 1.25 | - | - | - | - |
| 14 | SKG | 458,079 | 47.13% | - | - | 7,890 | 0.69 | - | - | - | - |
| 15 | CTG | 17,211,156 | 29.54% | 19,180 | 0.35 | 50,000 | 0.91 | - | - | - | - |
| 16 | STB | 356,633,895 | 11.58% | 55,910 | 0.66 | 97,490 | 1.13 | - | - | - | - |
| 17 | DPR | 10,603,230 | 24.34% | 35,610 | 1.04 | 51,000 | 1.48 | - | - | - | - |
| 18 | DHM | 10,998,966 | 2.19% | - | - | 55,680 | 0.34 | - | - | - | - |
| 19 | TMT | 12,885,806 | 7.22% | 70 | 0.00 | 6,790 | 0.33 | - | - | - | - |
| 20 | CTI | 13,786,175 | 7.22% | - | - | 8,000 | 0.16 | - | - | - | - |
| 21 | SJS | 37,210,318 | 11.79% | - | - | 7,100 | 0.16 | - | - | - | - |
| 22 | IMP | 45 | 49.00% | 200 | 0.01 | 3,500 | 0.13 | - | - | - | - |
| 23 | HCM | 1,006 | 49.00% | - | - | 3,000 | 0.09 | - | - | - | - |
| 24 | BHS | 53,682,308 | 5.48% | - | - | 4,000 | 0.09 | - | - | - | - |
| 25 | CTD | 142,681 | 48.67% | - | - | 500 | 0.08 | - | - | - | - |

HNX 24/12/2015 HNX-Index 78.29 0.17 0.22% 33,179,673 CP 408.17 bil. VND

Dòng tiền tiếp tục suy yếu

- Nền đỡ thân dài tiếp tục đi xuống dải dưới của dải Bollinger Band cho thấy áp lực bán phiên hôm nay khá mạnh
- Chỉ số MACD dừng giảm và đi ngang
- Stochastics Oscillator giảm mạnh trong phiên hôm nay
- Khả năng phục hồi ngắn hạn bị cản trở bởi áp lực bán
- Vùng kháng cự cho đợt phục hồi là 80, hỗ trợ là vùng 77



HNX Top 5 theo KLGD

| | | |
|-----|------------|-----------|
| SCR | 0.1 (1.2%) | 5,835,560 |
| TIG | 0 (0.0%) | 2,977,900 |
| PVX | 0.1 (3.2%) | 1,305,170 |
| SHA | 0 (0.0%) | 1,105,400 |
| PVS | 0 (0.0%) | 1,055,240 |

HNX Top 5 theo % tăng

| | | |
|-----|-------------|---------|
| CJC | 2.8 (10.0%) | 500 |
| C92 | 2.4 (10.0%) | 180 |
| VCS | 6.5 (9.9%) | 152,720 |
| VE9 | 0.7 (9.9%) | 100 |
| VE1 | 0.7 (9.7%) | 7,300 |

HNX Top 5 theo % giảm

| | | |
|-----|---------------|-------|
| RCL | -2.5 (-10.0%) | 100 |
| PCN | -0.6 (-9.8%) | 7,300 |
| DNY | -0.5 (-9.4%) | 5,400 |
| PCE | -1.4 (-9.4%) | 100 |
| SGH | -3 (-9.2%) | 100 |

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

| | | |
|-----|--------|---------|
| IVS | 2,5 tỷ | 144,000 |
| VND | 1,1 tỷ | 101,010 |
| HLD | 0,4 tỷ | 26,000 |
| DXP | 0,3 tỷ | 5,400 |
| SHB | 0,3 tỷ | 44,500 |

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

| | | |
|-----|---------|---------|
| PVS | -7,7 tỷ | 443,100 |
| DBC | -0,8 tỷ | 30,000 |
| VCS | -0,4 tỷ | 5,200 |
| HUT | -0,2 tỷ | 21,300 |
| NDN | -0,2 tỷ | 20,000 |

| GD NDTNN | KL Ròng | GT Ròng (tỷ) |
|----------|----------|--------------|
| HNX | -133,020 | 4.00 |

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Lực cầu yếu làm cho giao dịch trầm lắng, thị trường tuy duy trì sắc xanh suốt phiên nhưng mức tăng là không đáng kể
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt chịu sự phân hóa: VND tăng 300 đồng; PVX, VCG cùng tăng 100 đồng; ACB, KLS, dừng mốc tham chiếu; BVS giảm 300 đồng...
- ▶ Thanh khoản sụt giảm, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường chỉ đạt gần 33,2 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 408,17 tỷ đồng
- ▶ SCR dẫn đầu thanh khoản toàn sàn với 5,8 triệu đơn vị, thứ hai là TIG với gần 3 triệu, tiếp theo là PVX 1,3 triệu, SHA 1,1 triệu, PVS 1 triệu...
- ▶ Khối ngoại bán ròng 4 tỷ đồng, bán nhiều PVS, DBC, VCS, HUT, NDN... mua nhiều IVS, VND, HLD, DXP, SGH...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

| Mã CK | SLCPLH (triệu) | Giá (000') | Vốn hóa (tỷ) | P/E (lần) | P/B (lần) | ROE | ROA |
|-------|----------------|------------|--------------|-----------|-----------|--------|-------|
| ACB | 896.3 | 19.2 | 17,208.46 | 19.1 | 1.5 | 7.8% | 0.5% |
| SQC | 107.3 | 81.0 | 8,691.22 | 70.5 | 8.7 | -10.7% | -8.5% |
| PVS | 446.7 | 17.0 | 7,593.91 | 5.0 | 0.9 | 17.8% | 6.9% |
| PHP | 327.0 | 21.4 | 6,996.94 | 12.9 | 2.2 | 6.7% | 4.0% |
| SHB | 948.1 | 6.2 | 5,878.21 | 8.2 | 0.6 | 7.4% | 0.5% |
| PVI | 222.3 | 23.7 | 5,268.18 | 17.3 | 0.9 | 4.7% | 1.8% |
| VCG | 441.7 | 11.2 | 4,947.16 | 14.7 | 1.0 | 5.7% | 1.6% |
| NTP | 62.0 | 60.7 | 3,761.77 | 11.6 | 2.5 | 22.8% | 13.0% |
| VCS | 42.4 | 72.0 | 3,052.76 | 7.4 | 2.9 | 44.2% | 14.1% |
| PLC | 80.8 | 34.3 | 2,771.36 | 8.6 | 2.3 | 28.7% | 9.4% |

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

| Mã CK | SLCPLH (triệu) | Giá (000') | Vốn hóa (tỷ) | P/E (lần) | P/B (lần) | Giá mục tiêu | Khuyến nghị |
|-------|----------------|------------|--------------|-----------|-----------|--------------|-------------|
| PVS | 446.7 | 17.0 | 7,593.91 | 5.0 | 0.9 | NA | TH.DOI |
| HUT | 128.4 | 11.3 | 1,450.97 | 4.4 | 0.9 | NA | TH.DOI |
| CEO | 68.6 | 14.7 | 1,008.77 | 6.0 | 1.3 | NA | TH.DOI |
| VCG | 441.7 | 11.2 | 4,947.16 | 14.7 | 1.0 | NA | TH.DOI |
| NDN | 32.3 | 10.6 | 342.70 | 4.3 | 1.1 | 19.6 | MUA |
| SHB | 948.1 | 6.2 | 5,878.21 | 8.2 | 0.6 | NA | TH.DOI |

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.